

PHÁT TRIỂN MÔ HÌNH HỌC TẬP TRẢI NGHIỆM TRONG ĐÀO TẠO NGHỀ LÂM – NÔNG NGHIỆP TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐIỆN BIÊN

Ngân Thị Thanh Hòa
Trường Cao đẳng Điện Biên

Tóm tắt: Trong bối cảnh đổi mới giáo dục nghề nghiệp, việc phát triển các mô hình học tập trải nghiệm đóng vai trò quan trọng trong nâng cao chất lượng đào tạo, đặc biệt với lĩnh vực Lâm – Nông nghiệp vốn gắn liền với thực tiễn sản xuất. Bài viết tập trung phân tích cơ sở lý luận và thực tiễn của mô hình học tập trải nghiệm trong đào tạo nghề Lâm – Nông nghiệp tại Trường Cao đẳng Điện Biên; đánh giá những kết quả, hạn chế và đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển mô hình này theo hướng hiện đại, gắn với nhu cầu của thị trường lao động xanh và phát triển bền vững.

Từ khóa: Học tập trải nghiệm, đào tạo nghề, Lâm – Nông nghiệp, Trường Cao đẳng Điện Biên, phát triển bền vững.

DEVELOPING EXPERIENTIAL LEARNING MODEL IN VOCATIONAL TRAINING IN FORESTRY AND AGRICULTURE AT DIEN BIEN COLLEGE

Ngan Thi Thanh Hoa
Dien Bien College

Abstract: In the context of vocational education innovation, the development of experiential learning models plays an important role in improving the quality of training, especially in the field of Forestry and Agriculture which is closely linked to production practices. The article focuses on analyzing the theoretical and practical basis of the experiential learning model in vocational training in Forestry and Agriculture at Dien Bien College; evaluating the results, limitations and proposing some solutions to develop this model in a modern direction, linked to the needs of the green labor market and sustainable development.

Keywords: Experiential learning, vocational training, Forestry – Agriculture, Dien Bien College, sustainable development.

Nhận bài: 19/08/2025

Phản biện: 20/09/2025

Duyệt đăng: 24/09/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong xu thế phát triển kinh tế tri thức và hội nhập quốc tế, giáo dục nghề nghiệp (GDNN) đang chuyển hướng mạnh mẽ từ truyền thụ kiến thức sang phát triển năng lực thực hành, tư duy sáng tạo và khả năng thích ứng của người học. Đặc biệt, trong lĩnh vực Lâm – Nông nghiệp, việc học không thể tách rời thực tiễn sản xuất, môi trường tự nhiên và cộng đồng địa phương. Chính vì vậy, học tập trải nghiệm (experiential learning) trở thành phương thức đào tạo hiệu quả, giúp người học “học qua làm”, “học từ trải nghiệm thực tế” để hình thành kỹ năng nghề và năng lực nghề nghiệp toàn diện.

Trường Cao đẳng Điện Biên là cơ sở đào tạo nghề trọng điểm của Tỉnh, với nhiệm vụ cung cấp nguồn nhân lực chất lượng phục vụ phát triển nông nghiệp – nông thôn vùng Tây Bắc. Tuy nhiên, trong thực tế, phương pháp giảng dạy vẫn còn nặng lý thuyết, thiếu tính thực hành và gắn kết với thực tiễn sản xuất. Do đó, việc phát triển mô hình học tập trải nghiệm (HTTN) phù hợp với đặc thù ngành Lâm – Nông nghiệp là yêu cầu cấp thiết, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững địa phương.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở lý luận

Học tập trải nghiệm (Experiential Learning) là quá trình học thông qua việc trực tiếp tham gia các hoạt động thực tiễn, từ đó người học quan sát, khái quát hóa và vận dụng kiến thức vào tình huống mới (Kolb, 1984). Đây là phương pháp lấy người học làm trung tâm, khuyến khích sự chủ động, sáng tạo và kết nối giữa lý thuyết với thực hành.

2.2. Đặc trưng của HTTN trong đào tạo nghề Lâm – Nông nghiệp

Tính thực tiễn cao: Học viên được tham gia trực tiếp vào các hoạt động sản xuất nông nghiệp, trồng trọt, chăn nuôi, bảo vệ rừng...

Tính tích hợp: Kết hợp giữa kiến thức khoa học, kỹ năng nghề và năng lực giải quyết vấn đề thực tế.

Tính cộng đồng: Gắn liền với đời sống nông dân, doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức xã hội.

Tính phản tư: Học viên tự đánh giá, rút kinh nghiệm, cải thiện kỹ năng sau mỗi trải nghiệm.

2.3. Vai trò của học tập trải nghiệm

Nâng cao kỹ năng nghề và năng lực thực hành. Hình thành thái độ nghề nghiệp tích cực, yêu nghề, trách nhiệm với môi trường. Tăng khả năng thích ứng với thị trường lao động. Góp phần phát triển tư duy khởi nghiệp nông nghiệp xanh.

2.4. Cơ sở lý luận trong giáo dục hiện đại

Theo thuyết học tập trải nghiệm của David Kolb (1984), quá trình học tập diễn ra qua 4 giai đoạn: (1) Trải nghiệm cụ thể → (2) Quan sát – phản tư → (3) Khái quát hóa lý thuyết → (4) Ứng dụng vào thực tiễn. Mô hình này phù hợp với đào tạo nghề, đặc biệt trong các lĩnh vực yêu cầu kỹ năng thao tác cao như nông – lâm nghiệp.

2.5. Thực trạng phát triển mô hình HTTN tại Trường Cao đẳng Điện Biên

2.5.1. Khái quát về công tác đào tạo nghề Lâm – Nông nghiệp tại Trường Cao đẳng Điện Biên

Trường Cao đẳng Điện Biên là cơ sở GDNN công lập có bề dày truyền thống, đóng vai trò trung tâm trong đào tạo nguồn nhân lực kỹ thuật phục vụ phát triển kinh tế - xã hội khu vực Tây Bắc. Trong cơ cấu ngành nghề đào tạo, nhóm ngành Lâm – Nông nghiệp luôn giữ vị trí trọng tâm, góp phần cung cấp đội ngũ lao động kỹ thuật có tay nghề cho các doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn Tỉnh và các vùng lân cận.

Nhà trường hiện đào tạo đa ngành, nghề trong đó có các nghề như: Trồng trọt, Chăn nuôi – Thú y, Lâm – Nông nghiệp... Mỗi năm, có trên 200 học sinh – sinh viên (HSSV) theo học các chuyên ngành thuộc lĩnh vực Lâm – Nông nghiệp, chủ yếu đến từ các huyện miền núi như Mường Nhé, Điện Biên Đông, Tuần Giáo, Mường Chà...

Nhận thức rõ tầm quan trọng của việc gắn đào tạo với thực tiễn sản xuất, những năm gần đây, Nhà trường đã từng bước chuyển hướng sang đào tạo theo năng lực thực hiện và triển khai các hoạt động HTTN trong giảng dạy nghề. Tuy nhiên, quá trình này vẫn đang trong giai đoạn đầu, còn gặp nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, đội ngũ và mô hình tổ chức.

2.5.2. Thực trạng triển khai các hình thức học tập trải nghiệm

* Tổ chức hoạt động thực hành, thực tập nghề

Các môn học, mô đun nghề thuộc khối Lâm – Nông nghiệp đều được bố trí thời lượng thực hành chiếm từ 50–65% tổng chương trình đào tạo. Học sinh được thực hành tại các vườn ươm cây giống, khu trồng rau an toàn, chuồng trại chăn nuôi, xưởng chế biến nông sản trong khuôn viên Trường. Ngoài ra, sinh viên năm cuối còn được thực tập nghề tại doanh nghiệp, hợp tác xã và cơ sở sản xuất nông nghiệp ở các huyện Điện Biên, Mường Ảng, Tuần Giáo.

Tuy nhiên, hầu hết các hoạt động thực hành mới dừng lại ở mức “làm theo hướng dẫn” của giáo viên, thiếu tính sáng tạo của người học. Việc đánh giá kết quả thực tập cũng chủ yếu dựa trên báo cáo, chưa có bộ tiêu chí đánh giá năng lực trải nghiệm thực tiễn.

* Hoạt động tham quan, học tập thực tế tại địa phương

Nhà trường thường xuyên tổ chức cho học sinh tham quan các mô hình nông nghiệp tiêu biểu của Tỉnh như: Mô hình trồng cây mắc ca; Cà phê Arabica, Mô hình nuôi bò sinh sản kết hợp trồng cỏ VA06; Mô hình trồng rừng sản xuất gắn với bảo vệ môi trường,...

Các hoạt động trên giúp học sinh có thêm hiểu biết thực tế, quan sát quy trình sản xuất và học hỏi kinh nghiệm từ người nông dân, doanh nghiệp. Tuy nhiên, thời lượng tham quan ngắn (1–2 ngày), chưa được thiết kế thành hoạt động học tập có mục tiêu, nội dung và đánh giá cụ thể nên hiệu quả trải nghiệm chưa cao.

* Tham gia dự án học tập và nghiên cứu ứng dụng

Một số khoa chuyên môn đã bước đầu triển khai các dự án học tập thực tế như: Dự án “Trồng và chăm sóc vườn rau hữu cơ phục vụ bếp ăn sinh viên”; Dự án “Nhân giống cây mắc ca và cây ăn quả bản địa”; Dự án “Xây dựng mô hình chăn nuôi gà thả vườn sử dụng thức ăn tự nhiên”.

Các dự án này giúp học sinh tham gia trọn vẹn quy trình sản xuất: từ khảo sát, lên kế hoạch, thực hiện, theo dõi đến thu hoạch và tiêu thụ sản phẩm. Đây là bước tiến tích cực trong hướng phát triển mô hình học tập dựa trên trải nghiệm thực tiễn. Tuy nhiên, quy mô còn nhỏ, chủ yếu mang tính thử nghiệm trong phạm vi từng lớp hoặc nhóm sinh viên, chưa trở thành hoạt động mang tính hệ thống của toàn trường.

* Ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong học tập trải nghiệm

Nhà trường đã bước đầu ứng dụng các phần mềm mô phỏng quy trình sản xuất nông nghiệp và công nghệ số trong dạy học. Một số giảng viên đã khai thác video 3D, hình ảnh thực tế ảo, bản đồ số để minh họa quy trình chăm sóc cây trồng, chăn nuôi gia súc.

Tuy nhiên, mức độ ứng dụng công nghệ còn hạn chế do thiếu trang thiết bị, đường truyền mạng yếu và kỹ năng số của một bộ phận giáo viên chưa cao. Việc tích hợp các công cụ mô phỏng, học tập trực tuyến kết hợp trải nghiệm tại hiện trường chưa được triển khai đồng bộ.

2.6. Điểm mạnh trong phát triển mô hình học tập trải nghiệm

Sự quan tâm chỉ đạo của Ban Giám hiệu: Nhà trường đã đưa hoạt động trải nghiệm vào kế hoạch năm học, coi đây là một tiêu chí đánh giá chất lượng giảng dạy;

Đội ngũ giáo viên có năng lực thực tế: Phần lớn giảng viên ngành Lâm – Nông nghiệp từng tham gia các dự án khuyến nông, bảo vệ rừng, sản xuất nông nghiệp tại địa phương nên có kinh nghiệm thực hành phong phú.

Cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hành: Trường có khu vườn thực nghiệm hơn 1 ha, hệ thống chuồng trại chăn nuôi, khu ương cây giống, tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập gắn với thực tiễn.

Sự gắn kết với cộng đồng địa phương: Nhiều xã, hợp tác xã trong Tỉnh sẵn sàng phối hợp đón sinh viên thực tập, tạo môi trường học tập mở.

Tinh thần chủ động của người học: Học sinh ngành Lâm – Nông nghiệp đa số có nền tảng nông thôn, yêu nghề, quen lao động thực tế nên dễ dàng tiếp cận phương pháp học qua trải nghiệm.

2.7. Hạn chế và khó khăn

Mặc dù đạt được những kết quả bước đầu, song quá trình phát triển mô hình HTTN tại Trường Cao đẳng Điện Biên vẫn còn nhiều hạn chế, cụ thể:

Chưa có mô hình HTTN thống nhất: Các hoạt động trải nghiệm mới mang tính đơn lẻ, rời rạc, chưa hình thành quy trình tổ chức và đánh giá năng lực cụ thể.

Thiếu đầu tư về cơ sở vật chất: Trang thiết bị thực hành, công cụ mô phỏng và phòng thí nghiệm chưa đáp ứng nhu cầu học tập hiện đại. Khu trải nghiệm chủ yếu phục vụ mục đích học thực hành, chưa tích hợp nghiên cứu và khởi nghiệp.

Đội ngũ giảng viên chưa được đào tạo bài bản về phương pháp HTTN: Một số giảng viên còn thiên về giảng dạy truyền thống, chưa thành thạo kỹ năng thiết kế hoạt động trải nghiệm và đánh giá kết quả học tập.

Chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường – doanh nghiệp – địa phương: Hợp tác với các doanh nghiệp nông nghiệp mới dừng ở mức hỗ trợ thực tập, chưa mở rộng sang phối hợp đào tạo, đồng hướng dẫn hoặc cùng tổ chức dự án thực tế.

Thiếu cơ chế khuyến khích và chính sách hỗ trợ: Kinh phí cho hoạt động trải nghiệm còn hạn hẹp, chưa có chính sách rõ ràng để động viên giảng viên và học sinh tham gia các dự án học tập thực tiễn.

2.8. Nguyên nhân của những hạn chế

Về khách quan: Điện Biên là tỉnh miền núi, điều kiện kinh tế – xã hội còn khó khăn, nên việc huy động nguồn lực cho GDDN, đặc biệt trong đầu tư cơ sở vật chất phục vụ HTTN, còn hạn chế.

Về chủ quan: Công tác lập kế hoạch, tổ chức và đánh giá HTTN chưa được định hướng chiến lược; nhận thức của một bộ phận giáo viên, cán bộ quản lý về vai trò của HTTN còn chưa đầy đủ.

Công tác nghiên cứu – đổi mới sư phạm chưa mạnh: Nhà trường chưa có nhóm nghiên cứu chuyên sâu về phương pháp dạy học trải nghiệm trong đào tạo nghề Lâm – Nông nghiệp để đề xuất mô hình phù hợp với điều kiện địa phương.

Nhìn chung, hoạt động HTTN tại Trường Cao đẳng Điện Biên đã hình thành bước đầu và cho thấy nhiều tiềm năng phát triển, đặc biệt trong đào tạo nghề Lâm – Nông nghiệp – lĩnh vực đòi hỏi sự gắn kết cao giữa lý thuyết và thực hành. Tuy nhiên, để phát triển thành một mô hình toàn diện, có tính bền vững, cần tiếp tục đầu tư, hoàn thiện quy trình tổ chức, tăng cường năng lực đội ngũ và mở rộng hợp tác với doanh nghiệp, cơ quan chuyên môn và cộng đồng địa phương.

2.9. Giải pháp và kiến nghị phát triển mô hình học tập trải nghiệm trong đào tạo nghề Lâm – Nông nghiệp

2.9.1. Giải pháp

Để phát triển hiệu quả mô hình HTTN trong đào tạo nghề Lâm – Nông nghiệp tại Trường Cao đẳng Điện Biên, cần triển khai đồng bộ các giải pháp về chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy, cơ sở vật chất, đội ngũ giảng viên và liên kết doanh nghiệp – cộng đồng.

Đổi mới chương trình đào tạo theo hướng tích hợp trải nghiệm thực tế. Chương trình cần được thiết kế linh hoạt, kết hợp giữa lý thuyết cơ bản và hoạt động thực hành – thực nghiệm tại các nông trại, vườn ươm, mô hình sản xuất xanh. Việc lồng ghép các học phần trải nghiệm như “Thực hành trồng rừng”, “Sản xuất nông nghiệp hữu cơ”, “Bảo vệ và phát triển tài nguyên thiên nhiên” sẽ giúp người học vận dụng kiến thức vào thực tiễn, tăng khả năng tư duy sáng tạo và kỹ năng nghề.

Tăng cường hợp tác với doanh nghiệp, hợp tác xã và nông hộ địa phương. Nhà trường cần ký kết thỏa thuận hợp tác với các doanh nghiệp nông nghiệp, đơn vị khởi nghiệp xanh để tổ chức học kỳ thực hành, chương trình “học tại doanh nghiệp” (work-based learning). Qua đó, học sinh có cơ hội tiếp xúc với quy trình sản xuất thực tế, rèn luyện kỹ năng nghề, thái độ lao động và tinh thần trách nhiệm trong công việc.

Xây dựng cơ sở vật chất phục vụ HTTN. Cần đầu tư, nâng cấp hệ thống khu thực hành, vườn sinh thái, mô hình nông nghiệp công nghệ cao, trang thiết bị hiện đại phục vụ giảng dạy và nghiên cứu. Bên cạnh đó, có thể ứng dụng công nghệ số, mô phỏng 3D, phòng thí nghiệm ảo (virtual lab) trong hướng dẫn kỹ năng nghề, giúp người học được trải nghiệm đa dạng, an toàn và tiết kiệm chi phí.

Bồi dưỡng đội ngũ giảng viên theo hướng “người hướng dẫn trải nghiệm”. Giảng viên không chỉ truyền đạt kiến thức mà còn đóng vai trò là người đồng hành, cố vấn, tạo điều kiện để học sinh tự khám phá, quan sát, thử nghiệm và rút ra bài học từ trải nghiệm. Nhà trường cần tổ chức các khóa tập huấn về phương pháp dạy học trải nghiệm, kỹ năng hướng dẫn thực hành nghề và năng lực sử dụng công nghệ mới trong đào tạo.

Hình thành hệ sinh thái HTTN và khởi nghiệp xanh trong trường. Cần xây dựng các câu lạc bộ nông nghiệp xanh, vườn khởi nghiệp, nhóm dự án thực hành gắn với các hoạt động cộng đồng, giúp học sinh có môi trường thực hành thường xuyên và phát huy sáng kiến. Đồng thời, tăng cường đánh giá quá trình học tập dựa trên năng lực, sản phẩm và mức độ tham gia của học sinh trong các hoạt động trải nghiệm.

2.9.2. Kiến nghị

Để phát triển hiệu quả mô hình HTTN trong đào tạo nghề Lâm – Nông nghiệp, cần có sự vào cuộc đồng bộ từ phía nhà trường, cơ quan quản lý, doanh nghiệp và cộng đồng. Một số kiến nghị cụ thể được đề xuất như sau:

Đối với Nhà trường: Cần tiếp tục đổi mới chương trình đào tạo theo hướng mở, linh hoạt và tích hợp học phần trải nghiệm thực tế tại doanh nghiệp, nông trại hoặc cơ sở sản xuất; Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, xây dựng các khu thực hành, vườn sinh thái, mô hình nông nghiệp công nghệ cao, trang thiết bị thực hành hiện đại, tạo điều kiện cho học sinh được thực hành và nghiên cứu; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong dạy học như mô phỏng 3D, thực tế ảo (VR), phòng thí nghiệm ảo... giúp học sinh trải nghiệm nghề nghiệp đa dạng và an toàn; Bồi dưỡng đội ngũ

giảng viên theo hướng “giảng viên hướng dẫn trải nghiệm” – người đồng hành cùng học sinh trong suốt quá trình học, tạo môi trường học tập tích cực, lấy người học làm trung tâm.

Đối với doanh nghiệp và cơ sở sản xuất: Tăng cường liên kết, hợp tác với nhà trường trong việc tiếp nhận học sinh thực tập, tham gia dự án thực tế, tổ chức các cuộc thi tay nghề và khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp xanh; Doanh nghiệp cần chủ động chia sẻ kinh nghiệm sản xuất, công nghệ, đồng thời cùng Nhà trường xây dựng chương trình đào tạo phù hợp với yêu cầu thực tiễn lao động.

Đối với các cơ quan quản lý Nhà nước: Cần có chính sách hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất cho các trường nghề, đặc biệt là trong các ngành Lâm – Nông nghiệp, nơi đòi hỏi không gian và thiết bị thực hành đặc thù; Xây dựng cơ chế khuyến khích doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề theo hình thức “đồng hành cùng nhà trường”, gắn đào tạo với giải quyết việc làm bền vững; Có chính sách hỗ trợ tài chính cho các mô hình HTTN, đặc biệt là các dự án học tập gắn với khởi nghiệp xanh và bảo vệ môi trường.

Đối với học sinh và cộng đồng địa phương: Học sinh cần chủ động, tích cực tham gia vào các hoạt động trải nghiệm, mạnh dạn sáng tạo, thử nghiệm mô hình mới, áp dụng kiến thức đã học vào thực tế sản xuất; Cộng đồng và chính quyền địa phương cần hỗ trợ Nhà trường trong việc tạo điều kiện cho học sinh tiếp cận mô hình sản xuất nông nghiệp, tham gia vào các chương trình phục vụ cộng đồng, góp phần lan tỏa giá trị của HTTN.

Phát triển mô hình HTTN trong đào tạo nghề Lâm – Nông nghiệp tại Trường Cao đẳng Điện Biên là hướng đi tất yếu nhằm nâng cao chất lượng GDNN, đáp ứng nhu cầu phát triển nông nghiệp xanh, bền vững và thích ứng với bối cảnh chuyển đổi số. Mô hình này không chỉ giúp người học “học bằng làm” mà còn khơi dậy niềm yêu nghề, tinh thần sáng tạo và trách nhiệm xã hội – những yếu tố cốt lõi hình thành thể hệ lao động trẻ có năng lực, bản lĩnh và khát vọng đóng góp cho sự phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh Điện Biên và đất nước.

III. KẾT LUẬN

Trong bối cảnh GDNN đang chuyển mình mạnh mẽ theo hướng hội nhập, đổi mới sáng tạo và gắn kết thực tiễn, việc phát triển mô hình HTTN trong đào tạo nghề Lâm – Nông nghiệp tại Trường Cao đẳng Điện Biên mang ý nghĩa chiến lược và cấp thiết. Mô hình HTTN giúp học sinh “học đi đôi với hành” mà còn tạo điều kiện cho người học được tham gia, khám phá và chiêm nghiệm thực tế nghề nghiệp – qua đó hình thành năng lực toàn diện, đáp ứng nhu cầu lao động trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển nông nghiệp xanh, bền vững.

Thực trạng cho thấy, Trường Cao đẳng Điện Biên đã có những bước tiến đáng ghi nhận trong việc triển khai mô hình HTTN. Nhà trường đã tổ chức nhiều hoạt động thực hành nghề tại các vườn thực nghiệm, trại sản xuất và liên kết với doanh nghiệp nông – lâm nghiệp trong Tỉnh để đưa học

sinh tham gia vào quy trình sản xuất thực tế. Tuy nhiên, quá trình thực hiện vẫn còn tồn tại những khó khăn nhất định như: cơ sở vật chất còn hạn chế, trang thiết bị phục vụ thực hành chưa đồng bộ, đội ngũ giảng viên chưa được đào tạo chuyên sâu về phương pháp dạy học trải nghiệm, và sự phối hợp giữa nhà trường – doanh nghiệp – cộng đồng chưa thực sự chặt chẽ.

Để hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, mô hình HTTN cần được xem như một phương thức đào tạo cốt lõi, giúp người học hình thành kỹ năng nghề nghiệp, năng lực giải quyết vấn đề và tư duy sáng tạo. Qua quá trình trải nghiệm thực tế, học sinh ngành Lâm – Nông nghiệp không chỉ nắm vững kiến thức chuyên môn mà còn được rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng ra quyết định, khả năng thích ứng và trách nhiệm xã hội – những yếu tố then chốt của nguồn nhân lực chất lượng cao trong thời đại mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Kolb, D. A. (1984). *Experiential Learning: Experience as the Source of Learning and Development*. Prentice Hall.
2. Nguyễn Văn Cường (2021), “Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng trải nghiệm trong giáo dục nghề nghiệp”, *Tạp chí Giáo dục Nghề nghiệp*, số 5.
3. Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (2022), *Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021–2030, tầm nhìn 2045*.
4. Phạm Thị Hòa (2023), “Giải pháp gắn đào tạo nghề nông nghiệp với phát triển bền vững”, *Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam*, số 9.
5. Trường Cao đẳng Điện Biên (2024), *Báo cáo tổng kết công tác đào tạo và hợp tác doanh nghiệp năm học 2023–2024*.
6. David A. Kolb & Alice Y. Kolb (2017), *The Experiential Educator: Principles and Practices of Experiential Learning*, EBLS Press.